|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆSố: /TTr-BKHCN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc***HàNội, ngày thángnăm 2020* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định sô 23/2014/NĐ-CP ngày 03/4/2014 của Chính phủ quy định phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia**

Kính gửi: Thủ tướngChính phủ

Theo Báo cáo số 320/BC-CP ngày 08/8/2019 của Chính phủ gửi Uỷ ban thường vụ Quốc hội về tình hình, hiệu quả hoạt động và giải pháp hoàn thiện cơ chế quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước, Chính phủ giao Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) “thực hiện rà soát các văn bản pháp luật có liên quan đến thành lập, hoạt động và quản lý của Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật ngân sách nhà nước, xác định rõ mô hình tổ chức của Quỹ và cơ quan quản lý Quỹ phù hợp với mô hình tổ chức khoa học công nghệ công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ về cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học công nghệ công lập”.

Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Chính phủ những nội dung cơ bản của Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2014/NĐ-CPcủa Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia (Quỹ) như sau:

## I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia, tên viết tắt là NAFOSTED, được thành lập từ năm 2003 theo Nghị định số 122/2003/NĐ-CP (hướng dẫn Luật KH&CN năm 2000), bắt đầu hoạt động từ năm 2008 và hiện nay đang hoạt động theo Nghị định số 23/2014/NĐ-CP về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia của Chính phủ (hướng dẫn Luật KH&CN năm 2013).

Theo Nghị định số 23/2014/NĐ-CP, tổ chức và hoạt động của Quỹ có một số đặc điểm như sau:

- Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, có chức năng tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay, cấp kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN), hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực KH&CN quốc gia (Điều 1).

- Quỹ là đơn vị sự nghiệp, trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ; Quỹ được áp dụng quy định tự chủ về biên chế và tài chính theo chế độ áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công (Điều 2 và Điều 17).

- Nguồn vốn hoạt động của Quỹ bao gồm vốn từ nguồn ngân sách nhà nước và vốn ngoài Ngân sách. Quỹ được bổ sung kinh phí hằng năm để bảo đảm mức vốn ít nhất 500 tỷ đồng từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ (Điều 12).

Quỹ hoạt động theo mô hình quỹ khoa học (science foundation). Đây là mô hình cơ quan tài trợ khoa học (funding agency), được áp dụng đối với đa số các nước trên thế giới: (i) về hoạt động, tập trung tài trợ thực hiện nghiên cứu cơ bản, hỗ trợ nguồn nhân lực KH&CN, trao đổi học thuật quốc tế và (ii) về tài chính, được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước (chi tiết tại Phụ lục tóm tắt thông tin mô hình quỹ khoa học ở các nước của Báo cáo thực hiện Nghị định 23/2014/NĐ-CP).

Hoạt động của Quỹ được xác định rõ trong chủ trương, chính sách phát triển KH&CN của Đảng, bao gồm Nghị quyết 20-NQ/TW năm 2012 về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế, với nội dung về đổi mới cơ chế quản lý, phương thức đầu tư và cơ chế tài chính nêu rõ “Mở rộng áp dụng cơ chế tài chính của quỹ phát triển khoa học và công nghệ”. Sau đó, kết luận 50-KL/TW năm 2019 của Ban Bí thư tiếp tục khẳng định chủ trương này trong các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện, bao gồm “Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia”, “Quan tâm đầu tư đúng mức nghiên cứu cơ bản”, “Hỗ trợ hoạt động giao lưu, trao đổi học thuật về khoa học và công nghệ tầm khu vực và quốc tế”.

Chủ trương này đã được thể chế hóa tại Điều 60 của Luật KH&CN năm 2013 về chức năng, nhiệm vụ của Quỹ, bao gồm tài trợ nhiệm vụ KH&CN, hỗ trợ nâng cao năng lực KH&CN quốc gia; và tại Điều 50 về mục đích chi ngân sách nhà nước cho KH&CN: “chú trọng nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản trong các lĩnh vực KH&CN”, “duy trì và phát triển năng lực KH&CN quốc gia”, “bảo đảm hoạt động nghiên cứu cơ bản thường xuyên của tổ chức KH&CN công lập”, “phát triển nguồn nhân lực KH&CN”.

Hoạt động tài trợ nghiên cứu cơ bản và phát triển năng lực KH&CN không mang lại lợi nhuận trực tiếp nên ít được xã hội hóa đầu tư. Các hoạt động này luôn luôn được Nhà nước chú trọng hỗ trợ, đầu tư để duy trì, phát triển năng lực KH&CN của đất nước. Quỹ là đơn vị sự nghiệp phục vụ quản lý nhà nước. Quỹ áp dụng Nghị định 43/2006/NĐ-CP và sau đó là Nghị định 16/2015/NĐ-CP về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Theo đó Quỹ là đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động.

Từ khi thành lập và đi vào hoạt động đến nay, Quỹ hoạt động theo hình thức dùng ngân sách nhà nước tài trợ không bồi hoàn cho các nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản, kinh phí cho hoạt động thường xuyên của Quỹ được ngân sách nhà nước đảm bảo. Thời gian qua, Quỹ đã khẳng định là một mô hình quản lý ngân sách dành cho KH&CN tiên tiến, tiệm cận thông lệ và chuẩn mực quốc tế, Quỹ cần được đảm bảo cơ chế đặc thù cho việc hoạt động

Thực tế hoạt động hơn 10 năm qua cho thấy mô hình hoạt động của Quỹ phù hợp với đặc thù tài trợ, hỗ trợ nghiên cứu cơ bản và hoạt động KH&CN. Cơ cấu tổ chức của Quỹ (bao gồm Hội đồng quản lý, Cơ quan điều hành, Ban kiểm soát, các Hội đồng khoa học) cho phép có thể chủ động tổ chức, thực hiện các hoạt động tài trợ, hỗ trợ một cách hiệu quả theo chức năng đã được Luật KH&CN quy định. Các chương trình tài trợ, hỗ trợ của Quỹ góp phần tạo nên chuyển biến tích cực đối với môi trường KH&CN, góp phần nâng cao chất lượng nghiên cứu và phát triển nguồn lực KH&CN, trung tâm nghiên cứu xuất sắc.

Cụ thể, trong giai đoạn hoạt động vừa qua, Quỹ thực hiện tài trợ số lượng nhiệm vụ KH&CN lớn, kết quả và sản phẩm khoa học vượt trội. Ngoài việc giải quyết các vấn đề đặt ra, các nhiệm vụ KH&CN đã công bố được số lượng lớn các sản phẩm khoa học (công trình công bố trên tạp chí khoa học trong nước và quốc tế, trình bày tại các hội nghị khoa học trong và ngoài nước, sách chuyên khảo, tham khảo). Số lượng công bố quốc tế từ nghiên cứu do Quỹ tài trợ đóng góp một tỷ trọng đáng kể và góp phần tích cực thúc đẩy tăng công bố quốc tế của Việt nam giai đoạn 2009-2020. Hoạt động của Quỹ cũng đóng vai trò quan trọng, góp phần tạo nên môi trường nghiên cứu thuận lợi, bình đẳng trong hoạt động sáng tạo của cộng đồng khoa học, thúc đẩy tự do sáng tạo hoạt động KH&CN, tiếp cận nghiên cứu khoa học đỉnh cao, giữ chân các nhà khoa học trẻ được đào tạo tại nước ngoài về nước làm việc, nghiên cứu[[1]](#footnote-1). Bên cạnh đó, hướng tới chất lượng nghiên cứu theo chuẩn mực quốc tế, các chương trình tài trợ, hỗ trợ của Quỹ góp phần thúc đẩy chất lượng nghiên cứu, hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học, nâng tầm hoạt động KH&CN của các trường đại học, viện nghiên cứu trên cả nước[[2]](#footnote-2).

Theo quy định về vốn hoạt động tại điều 12 Nghị định 23/2014/NĐ-CP, Quỹ được cấp vốn điều lệ. Quy định này chưa phù hợp với đơn vị sự nghiệp công theo Luật ngân sách Nhà nước.

Theo Luật KH&CN năm 2013 (Điều 50), mục đích chi ngân sách nhà nước cho KH&CN bao gồm thực hiện nhiệm vụ KH&CN trong đó chú trọng nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản trong các lĩnh vực KH&CN, bảo đảm hoạt động nghiên cứu cơ bản thường xuyên của tổ chức KH&CN công lập, phát triển nguồn nhân lực KH&CN. Điều 50 cũng quy định ngân sách nhà nước cấp kinh phí cho quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực KH&CN. Trên thực tế, kinh phí hoạt động của Quỹ từ khi thành lập đến nay đều do ngân sách nhà nước cấp hàng năm, không có nguồn thu khác. Quỹ đã tài trợ không hoàn lại cho các hoạt động nghiên cứu (chủ yếu là nghiên cứu cơ bản) và phát triển KH&CN quốc gia trên 90% kinh phí được cấp.

Do vậy, để Quỹ có thể tiếp tục ổn định hoạt động, đáp ứng phù hợp với quy định hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước và khắc phục khó khăn vướng mắc trên cần nghiên cứu, xem xét sửa đổi Nghị định số 23/2014/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Quỹ.

## II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠOXÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của ~~Nghị định số~~Nghị định số 23/2014/NĐ-CPcủa Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia được soạn thảo trên cơ sở quan điểm chỉ đạo như sau:

1. Bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, trên cơ sở khắc phục những vướng mắc, bất cập để đáp ứng theo nhu cầu thực tiễn và yêu cầu đổi mới.

2. Áp dụng cơ chế quản lý tài chính phù hợp, đảm bảo nguồn kinh phí cho hoạt động hoạt động nghiên cứu khoa học, qua đó phát huy hiệu quả đầu tư của ngân sách nhà nước đối với sự nghiệp phát triển KH&CN.

3. Kế thừa và phát huy phương thức quản lý khoa học và quản lý tài chính đối với các chương trình tài trợ, hỗ trợ của Quỹ phù hợp và tạo thuận lợi cho công tác nghiên cứu khoa học.

## III. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO NGHỊ ĐỊNH

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Bộ KH&CN đã thực hiện việc soạn thảo dự thảo Nghị định theo quy định, cụ thể:

1. Thành lập Tổ soạn thảo Nghị định của Quỹ.

2. Nghiên cứu, rà soát và tổng hợp các nội dung còn vướng trong thực tế triển khai Nghị địnhsố 23/2014/NĐ-CP.

3. Tổ chức các cuộc họp thành viên Tổ soạn thảo nhằm hoàn thiện các nội dung của dự thảo; tổ chức các Hội thảo, tọa đàm với các các chuyên gia, các nhà khoa học, cơ quan quản lý, đối tượng thụ hưởng chính sách để lấy ý kiến góp ý với dự thảo Nghị định.

4. Hoàn thiện Dự thảo gửi xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương, cụ thể:

Ngày ..../4/2020, Bộ KH&CNgửi Công văn số ......./BKHCN-NAFOSTED gửi xin ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với dự thảo Nghị định, đồng thời đăng trên Cổng thông tin điện tử của Bộ để lấy ý kiến góp ý.

*(Nội dung về ý kiến góp ý của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, hoàn thiện dự thảo theo ý kiến và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tiếp tục được cập nhật sau khi thực hiện các nội dung này)*

## IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Mục tiêu sửa đổi là nhằm đảm bảo tính đặc thù của Quỹ KH&CN quốc gia phục vụ nghiên cứu cơ bản, duy trì được mô hình tiên tiến đã xây dựng được 10 năm qua, đồng thời đảm bảo phù hợp với pháp luật hiện hành (Luật NSNN và Luật KH&CN).

Dự thảo Nghị định kế thừa, không sửa đổi các quy định về địa vị pháp lý, nhiệm vụ quyền hạn của Quỹ, tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ các cơ quan của Quỹ.

Về quản lý khoa học, kế thừa các quy định về quản lý khoa học nhưđối tượng, nguyên tắc, điều kiện đăng ký tài trợ, hỗ trợ; phương thức và tổ chức thực hiện tài trợ, hỗ trợ.

Về quản lý tài chính, sửa quy định về nguồn vốn hoạt động để Quỹ được cấp kinh phí hoạt động hàng năm cho phù hợp với Luật ngân sách nhà nước năm 2015;Bổ sung quy định phương thức về lập kế hoạch, cấp kinh phí cho Quỹ để thực hiện các hoạt động tài trợ, hỗ trợ phù hợp với đặc thù hoạt động KH&CN.

*Phương án sửa đổi*

1. Tập trung vào các chức năng chính, đã được triển khai hiệu quả là tài trợ hỗ trợ nghiên cứu cơ bản, hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực KH&CN.

2. Duy trì phương thức cấp và thanh quyết toán kinh phí theo cơ chế tài chính quỹ, tạo thuận lợi cho công tác nghiên cứu khoa học.

3. Quỹ được Ngân sách Nhà nước đảm bảo kinh phí thường xuyên hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ tài trợ, hỗ trợ phát triển KHCN theo chức năng.

*Nội dung chỉnh sửa chính*

1. Sửa đổi quy định Điều 12 về nguồn vốn hoạt động, Quỹ được Ngân sách Nhà nước cấp kinh phí hằng năm với quy mô như hiện tại để thực hiện các nhiệm vụ tài trợ, hỗ trợ phát triển KH&CN theo chức năng.

2. Sửa đổi, bỏ các quy định về chức năng cho vay, bảo lãnh vốn vay, cấp kinh phí thông qua Quỹ.

3. Quy định cấp kinh phí tài trợ cho Quỹ có thể tổ chức thực hiện các chương trình tài trợ, hỗ trợ, thủ tục tài chính thuận lợi trong câp và thanh, quyết toán nhiệm vụ KH&CN như hiện tại.

4. Sửa và bổ sung một số điều khác để thống nhất với chức năng, nhiệm vụ mới điều chỉnh và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của Quỹ trong giai đoạn vừa qua.

Dự thảo Nghị định sửa đổi kèm theo tờ trình này.

## V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Nguồn kinh phí

 a) Nguồn kinh phí để xây dựng văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện: Nằm trong kinh phí chi thường xuyên giao cho Bộ KH&CN theo quy định hiện hành.

 b) Nguồn kinh phí để thực hiện các chính sách tại dự thảo Nghị định: Từ nguồn sự nghiệp KH&CN (quy mô kinh phí tương đương với chính sách quy định tại Nghị định 23/2014).

 2. Nguồn nhân lực, tổ chức thực hiện

 Dự thảo Nghị định không có quy định nào phát sinh, thay đổi về nhân nguồn lực và tổ chức thực hiện.

 Trên đây là nội dung của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2014/NĐ-CPcủa Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia.

Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***-Như trên;- Thủ tướng Chính phủ;- PTTg Vũ Đức Đam;- Văn phòng Chính phủ; - Bộ Tư pháp;- Bộ trưởng, TT Phạm Công Tạc;- Lưu: VT, TCCB. | **BỘ TRƯỞNG****Chu Ngọc Anh** |

1. Các chương trình của Quỹ thực hiện hỗ trợ số lượng nhà khoa học được tài trợ lớn (tính đến nay, Quỹ đã tài trợ cho hơn 15.000 lượt nhà khoa học). Các tài trợ của Quỹ phân bố tương đối đồng đều cả về độ tuổi và hình thức tổ chức nghiên cứu trường/viện. Tỷ trọng nhà khoa học trẻ được hỗ trợ lớn, góp phần phát triển nguồn nhân lực KH&CN trình độ cao (số đề tài có chủ nhiệm đề tài không quá 40 tuổi chiếm từ 55 - 65% các đề tài NCCB). [↑](#footnote-ref-1)
2. Các chương trình tài trợ, hỗ trợ của Quỹ cũng đóng góp quan trọng trong thúc đẩy nghiên cứu tại các trường đại học – chiếm khoảng 70% số đề tài do Quỹ tài trợ. Năm 2020, lần đầu tiên các trường đại học của Việt Nam được xếp hạng của THE (02 Trường Đại họcđược xếp trong 1000 trường đại học hàng đầu). [↑](#footnote-ref-2)